

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH B**

Bản án số: 87/2021/HSST  
Ngày 04/ 11/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - B**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Hòa

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đình Quế  
2. Ông Lê Bá Thành

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thanh Thúy

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:***  
Ông Lê Huy Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 đối với:

**Bị cáo: Lê Văn H,** sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã Tr, huyện T, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N, sinh năm 1967 Con bà: Vương Thị H, sinh năm 1968. Vợ: Đặng Thùy D, sinh năm 1995. Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con lớn. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện G, tỉnh B. (Có mặt tại phiên tòa).

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Lê Xuân P, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh B

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 10 phút ngày 20 tháng 6 năm 2021, tại sân chùa Dầu thuộc thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh B, lực lượng Công an xã T bắt quả tang Lê Văn H đang có

hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái H đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng. H khai đó là ma túy đá, H vừa xin được của một người thanh niên tên Cam trú tại thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh B để sử dụng. Lực lượng Công an xã T đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối H cùng vật chứng phạm tội đồng thời thu giữ của H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 99F1 - 566.01 rồi bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 20/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã ra Quyết định số 116 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B giám định chất ma túy đối với số vật chứng thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 448/KLGĐMT-PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

*“Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng 0,1327 gam; Là ma túy; Loại ma túy Methamphetamine.*

*Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.*

Quá trình điều tra Lê Văn H khai nhận: Bản thân H là đối tượng có sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 5/2021, loại ma túy sử dụng là ma túy đá. Khoảng 06 giờ ngày 20/6/2021, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 99F1 - 566.01 đi đến xã T để ăn sáng. Khi đi đến khu vực ngã tư Dâu, xã T thì gặp một thanh niên (H chỉ biết tên là Cam) trú tại thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh B. Do biết Cam là đối tượng thường sử dụng trái phép chất ma túy nên H dừng xe lại nói chuyện với Cam và hỏi xin ma túy để sử dụng. H nói với Cam: *“Hôm qua em uống bia nhiều say, anh còn đồ không cho em xin ít về làm vài khói cho tỉnh táo”*. Cam đồng ý và bảo: *“Lúc nữa ra sân chùa Dâu sẽ có người mang ra cho, ma túy trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long để dưới gốc cây Đa”*. Sau đó Cam bỏ đi còn H đi ăn sáng. Sau khi ăn sáng xong, H đi đến sân chùa Dâu theo chỉ dẫn thì nhìn thấy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ở dưới gốc cây Đa. H biết đó là vỏ bao thuốc lá do Cam để ở đó nên cầm lấy cất vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi về. Khi H vừa đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an xã T phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng phạm tội.

Bản cáo trạng số: 88/CT-VKS ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Lê Văn H về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn H theo tội danh và điều luật đã truy tố,

đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 12 đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/6/2021. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, bên ngoài có ghi: Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 448/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 22/6/2021 của Phòng PC 09.

01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, phần tranh luận sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát công bố bản luận tội đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo H khai nhận do bị nghiện ma túy nên ngày 20 tháng 6 năm 2021 H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1327 gam chất ma túy Methamphetamine. Mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Xét thấy lời khai của bị cáo là có căn cứ phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý với các chất gây nghiện nói chung và ma túy nói riêng của

nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do là đối tượng nghiện hút, để thỏa mãn cơn nghiện nên ngày 20/6/2021 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư mà còn gây mất trật tự trị an. Xét thấy cần xử lý nghiêm bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

*Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS có thể áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, nhưng xét thấy bị cáo phạm tội là do bị nghiện ma túy, tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích thu lợi nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Liên quan trong vụ án:

Quá trình điều tra Lê Văn H khai nhận: Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do một người thanh niên tên Cam trú tại thôn Đại Tự, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh cho bị cáo để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến xác minh xác định đối tượng Cam như H khai có tên là Nguyễn Văn C, sinh năm 1986 trú tại thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh B. Cơ quan điều tra đã tiến hành đấu tranh nhưng Cam không thừa nhận về việc cho H ma túy. Tiến hành đối chất giữa H và Cam thì các bên vẫn giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của H thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh việc C cho H ma túy. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chưa có đủ cơ sở để xử lý đối với Nguyễn Văn C là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 99F1 - 566.01 H sử dụng để đi đến sân chùa Dâu lấy ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Lê Xuân P. Ngày 20/6/2021, ông P cho con trai là Lê Xuân L mượn xe để đi làm. Sau đó anh L cho H mượn xe để đi ăn sáng. Việc H sử dụng xe để đi lấy ma túy thì anh Long và ông Phong đều không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại chiếc xe trên cho ông P là phù hợp quy định của pháp luật.

[3]. Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, bên ngoài có ghi: Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 448/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 22/6/2021 của Phòng PC 09 và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

*Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Văn H 12 ( *mười hai* ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/6/2021. Tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (04/11/2021)

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, bên ngoài có ghi: Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 448/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 22/6/2021 của Phòng PC 09 và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hoặc từ ngày niêm yết bản án

***Nơi nhận :***

- TAND Tỉnh
- VKSND tỉnh
- VKSND huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Quang Hòa**















